UBND XÃ TÂN PHÚ ĐÔNG
TRƯỜNG TH VÀ THCS TÂN PHÚ ĐÔNG
Số: 14/KH-TH&THCSTPĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Phú Đông, ngày 11 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổ chức sinh hoạt chuyên môn kể từ năm học 2026 - 2027

Căn cứ hướng dẫn số 1091/HD-SGDĐT ngày 8 tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT Đồng Tháp về việc hướng dẫn Tổ chức sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn kể từ năm học 2026-2027;

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-THPĐ ngày 07 tháng 9 năm 2026 của trường TH-THCS Tân Phú Đông về thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở năm học 2026-2027;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027 và tình hình thực tế, Trường TH và THCS Tân Phú Đông xây dựng kế hoạch thực hiện sinh hoạt chuyên môn năm học 2026-2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao chất lượng thực hiện CTGDPT; lấy sự tiến bộ, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh làm trung tâm của hoạt động SHCM.

b) Phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thông qua hoạt động tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên, chia sẻ kinh nghiệm, nghiên cứu thực tiễn dạy học, giáo dục và học tập lẫn nhau.

c) Tăng cường hiệu quả hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

d) Xây dựng cộng đồng học tập nghề nghiệp trong nhà trường và giữa các cơ sở giáo dục; thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), khai thác dữ liệu giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục và phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo.

2. Yêu cầu

a) Nội dung SHCM phải thiết thực, bám sát việc thực hiện CTGDPT, nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường và nhu cầu phát triển nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

b) Bảo đảm tính chủ động, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ sở giáo dục, đặc điểm cấp học, môn học, hoạt động giáo dục và đối tượng học sinh; kết hợp hiệu quả các hình thức sinh hoạt trực tiếp và trực tuyến, phát huy cộng đồng học tập nghề nghiệp trên môi trường số.

c) SHCM phải hướng đến giải quyết các vấn đề thực tiễn trong tổ chức dạy học và giáo dục; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; lấy hiệu quả học tập, sự tiến bộ của học sinh làm thước đo chất lượng hoạt động chuyên môn.

d) Không hành chính hóa SHCM; không làm phát sinh hồ sơ, sổ sách, báo cáo và các thủ tục không cần thiết; bảo đảm tiết kiệm, phòng, chống lãng phí, ưu tiên lưu trữ và chia sẻ trên môi trường số.

II. NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

1. Triển khai CTGDPT; xây dựng, tổ chức thực hiện và điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với cấp học, điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục và yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; dạy học tích hợp.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; xây dựng, sử dụng công cụ đánh giá; phân tích kết quả học tập, rèn luyện của học sinh để điều chỉnh hoạt động dạy học, giáo dục; thảo luận các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, hỗ trợ học sinh có năng khiếu, học sinh còn hạn chế trong học tập và các nhóm đối tượng học sinh phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3. Nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ giải pháp chuyên môn; phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức dạy học, giáo dục; đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục theo CTGDPT.

4. Xây dựng, khai thác, sử dụng và chia sẻ học liệu số, học liệu mở, ngân hàng câu hỏi, công cụ kiểm tra, đánh giá, dữ liệu giáo dục và các sản phẩm chuyên môn dùng chung; nghiên cứu, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung giáo dục trong buổi học thứ hai đối với các lớp thực hiện dạy học 02 buổi/ngày.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ số và AI trong xây dựng kế hoạch bài dạy, học liệu, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, phân tích kết quả học tập và hỗ trợ học sinh tự học; đồng thời trao đổi, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sử dụng công nghệ số và AI có trách nhiệm, bảo đảm đạo đức phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu giáo dục.

6. Nội dung sinh hoạt chuyên môn theo cấp học

6.1. Tiểu học

Xây dựng, thảo luận, thống nhất và thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn trên cơ sở CTGDPT, sách giáo khoa và điều kiện thực tiễn; kịp thời rà soát, điều chỉnh trong quá trình thực hiện.

Tổ chức dạy học và các hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn nhằm hình thành và phát triển các năng lực nền tảng, đặc biệt là năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực tự học và các phẩm chất chủ yếu của học sinh.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng vì sự tiến bộ của học sinh; sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học.

Phân tích kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; xây dựng các giải pháp tổ chức dạy học, hỗ trợ học sinh còn khó khăn trong học tập, học sinh khuyết tật học hòa nhập, học sinh có năng khiếu và các đối tượng học sinh có nhu cầu hỗ trợ đặc thù, theo dõi và đánh giá sự tiến bộ của học sinh trong từng giai đoạn hỗ trợ.

Chia sẻ kinh nghiệm xây dựng học liệu số, sử dụng học liệu mở, ứng dụng công nghệ số và các công cụ trí tuệ nhân tạo có kiểm chứng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục.

Xây dựng, lựa chọn và khai thác học liệu phục vụ dạy học; phát triển văn hóa đọc, hình thành thói quen tự học và kỹ năng học tập cho học sinh; chia sẻ, sử dụng và cập nhật học liệu dùng chung trong tổ, khối chuyên môn.

Giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trong bối cảnh thời đại theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; tăng cường các hoạt động đọc sách, giáo dục STEM, nghệ thuật, thể chất, kỹ năng sống, trải nghiệm và các nội dung giáo dục phù hợp với đặc điểm, điều kiện của nhà trường.

Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm, giáo viên môn học, giáo viên hỗ trợ học sinh khuyết tật học hòa nhập, cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục có liên quan trong việc hỗ trợ học sinh học tập, rèn luyện và phát triển toàn diện.

Tổ chức nghiên cứu chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm, tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu tài liệu chuyên môn và hỗ trợ đồng nghiệp; trao đổi, đánh giá và nhân rộng những giải pháp, sáng kiến, cách làm hiệu quả nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên và chất lượng giáo dục.

6.2. Trung học cơ sở

Tổ chức thực hiện CTGDPT cấp trung học cơ sở; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn và nhu cầu học tập của học sinh.

Tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bảo đảm sự liên thông giữa giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

Tổ chức các môn học tích hợp, nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các nội dung giáo dục có tính liên môn.

Tổ chức dạy học phân hoá; hỗ trợ học sinh phát triển năng lực, sở trường và định hướng học tập phù hợp.

Đổi mới kiểm tra, đánh giá; xây dựng và sử dụng công cụ đánh giá phù hợp với yêu cầu cần đạt của chương trình.

Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Tổ chức giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật và các hoạt động học tập gắn với thực tiễn đời sống, sản xuất và kinh doanh.

Tư vấn, hỗ trợ học sinh trong quá trình chuyển tiếp giữa các cấp học; bước

đầu hình thành định hướng nghề nghiệp và lựa chọn lộ trình học tập phù hợp.

Xây dựng, khai thác và chia sẻ học liệu, học liệu số, ngân hàng câu hỏi, công cụ kiểm tra, đánh giá và các sản phẩm chuyên môn dùng chung.

Tổ chức SHCM đối với các môn học tích hợp; tăng cường phối hợp giữa giáo viên thuộc các phân môn nhằm thống nhất nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Xây dựng và triển khai các nội dung giáo dục trong buổi học thứ hai; hỗ trợ học sinh còn hạn chế trong học tập, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và phát triển các câu lạc bộ học thuật, khoa học, nghệ thuật, thể thao.

Chia sẻ kinh nghiệm tổ chức giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, hoạt động trải nghiệm, giáo dục hướng nghiệp và các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn địa phương.

Khai thác dữ liệu học tập của học sinh; phân tích kết quả đánh giá thường xuyên và định kỳ để điều chỉnh hoạt động dạy học, giáo dục.

Ứng dụng công nghệ số, học liệu số và các công cụ AI trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ học sinh tự học; trao đổi các giải pháp sử dụng AI an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm, đạo đức học thuật.

III. TỔ CHỨC SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

1. Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học

a) Tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, nhiệm vụ năm học, nhu cầu phát triển chuyên môn của giáo viên và yêu cầu thực tiễn để xây dựng kế hoạch SHCM theo hướng nghiên cứu bài học; khuyến khích mỗi môn học xây dựng ít nhất 02 bài học/chuyên đề nghiên cứu trong năm học *(đối với cấp trung học)* và mỗi tổ/khối chuyên môn lựa chọn ít nhất 02 bài học/chuyên đề nghiên cứu trong năm học *(đối với cấp tiểu học)*.

b) Bài học nghiên cứu tập trung vào những nội dung mới, khó, các vấn đề cần phối hợp liên môn, tích hợp hoặc các vấn đề phát sinh trong thực tiễn dạy học, giáo dục; bảo đảm phù hợp với mục tiêu giáo dục, đặc điểm học sinh và yêu cầu thực hiện CTGDPT.

c) Tổ chuyên môn xây dựng phương án dạy học cho bài học nghiên cứu, chuẩn bị học liệu, thiết bị và các điều kiện cần thiết; tổ chức dạy học hoặc hoạt động giáo dục minh họa, quan sát hoạt động học tập và sự tiến bộ của học sinh.

d) Trên cơ sở các minh chứng thu được từ hoạt động học tập của học sinh, giáo viên cùng phân tích, trao đổi, rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, giáo dục; vận dụng kết quả nghiên cứu bài học vào thực tiễn dạy học và giáo dục. Trong quá trình phân tích, thảo luận bài dạy minh họa, giáo viên có thể tham khảo mẫu Phiếu phân tích và thảo luận bài dạy minh họa *(theo Phụ lục II, Đính kèm Hướng dẫn số 1091/HD-SGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Sở GDĐT)*. Bên cạnh đó, để thuận lợi cho các đơn vị trong quá trình tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi, tuyển dụng, giáo viên có thể

tham khảo Phiếu đánh giá, xếp loại tiết dạy *(theo Phụ lục III, Đính kèm Hướng dẫn số 1091/HD-SGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Sở GDĐT).*

đ) Kết quả SHCM theo hướng nghiên cứu bài học được lưu trữ, chia sẻ và khai thác trong hoạt động chuyên môn của nhà trường; không xếp loại giờ dạy; khuyến khích giáo viên trao đổi trên tinh thần hỗ trợ, học tập lẫn nhau và cùng phát triển nghề nghiệp.

2. Sinh hoạt tổ chuyên môn

a) Tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt tổ chức SHCM theo hình thức phù hợp ít nhất 01 lần trong 02 tuần và có thể tổ chức SHCM đột xuất theo yêu cầu của công việc/hiệu trưởng, bảo đảm đúng quy định tại khoản 3 Điều 13 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

b) SHCM được tổ chức trong tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn hoặc theo hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ sở giáo dục; được thực hiện trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp nhằm tăng cường trao đổi, hỗ trợ chuyên môn thường xuyên.

c) Căn cứ vào các nội dung gợi ý, tổ chuyên môn chủ động lựa chọn nội dung sinh hoạt bảo đảm được các mục đích, yêu cầu nêu trên.

3. Sinh hoạt cụm chuyên môn

Giáo viên Tiểu học và Trung học cơ sở sinh hoạt chuyên môn theo cụm 15.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ quản lý

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch SHCM phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường, nhiệm vụ năm học và điều kiện thực tế của đơn vị. Cụ thể hoá kế hoạch sinh hoạt cụm chuyên môn vào kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức SHCM thực chất, hiệu quả; phát huy vai trò của giáo viên trong chia sẻ kinh nghiệm, nghiên cứu bài học, phát triển học liệu và đổi mới hoạt động dạy học, giáo dục.

Tổ chức theo dõi, đánh giá chất lượng SHCM; sử dụng kết quả SHCM để hỗ trợ phát triển đội ngũ và nâng cao chất lượng giáo dục. Phối hợp với các trường trong cụm xây dựng kế hoạch sinh hoạt cụm chuyên môn khi được phân công; chủ động đăng ký nội dung, địa điểm, thời gian và hình thức SHCM phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Cử giáo viên, cán bộ quản lý tham gia SHCM và cụm chuyên môn. Tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng công nghệ và các điều kiện cần thiết để giáo viên SHCM, cụm chuyên môn.

Chỉ đạo giáo viên chủ động áp dụng kết quả SHCM và cụm chuyên môn vào thực tiễn giảng dạy tại cơ sở giáo dục, phối hợp với đơn vị trong cụm chuyên môn, góp ý đề xuất nâng cao chất lượng SHCM và cụm chuyên môn.

Định kỳ tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và các mô hình SHCM, cụm chuyên môn hiệu quả để báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp xã, lồng ghép trong báo cáo tổng kết năm học hàng năm nhằm kịp thời điều chỉnh hướng dẫn cho phù hợp với thực tiễn.

2. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch SHCM; điều phối các hoạt động SHCM và cụm chuyên môn; tổ chức xây dựng, khai thác, chia sẻ học liệu và sản phẩm chuyên môn dùng chung; hỗ trợ giáo viên phát triển năng lực nghề nghiệp và nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục; thiết lập mạng lưới hỗ trợ, kết nối giáo viên giàu kinh nghiệm với giáo viên mới để hướng dẫn việc vận dụng kết quả SHCM vào thực tiễn bài giảng.

3. Giáo viên

Tham gia đầy đủ, tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến trong các buổi sinh hoạt, chia sẻ kinh nghiệm, học liệu và giải pháp giáo dục.

Hỗ trợ đồng nghiệp, đặc biệt là giáo viên mới tuyển dụng hoặc giáo viên còn khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và vận dụng vào thực tiễn dạy học, giáo dục.

Tích cực ứng dụng kết quả SHCM vào bài giảng thực tế trên lớp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện sinh hoạt chuyên môn năm học 2026- 2027 của trường TH và THCS Tân Phú Đông, đề nghị các bộ phận thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ có vướng mắc, phát sinh, các bộ phận, cá nhân cần bàn bạc, trao đổi báo cáo kịp thời với Ban giám hiệu để thống nhất cùng thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Giáo dục (để b/c);
- UBND xã (để chỉ đạo thực hiện);
- Các tổ CM, GV (để t/h);
- Website trường;
- Lưu: VT,CM.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ TÂN PHÚ ĐÔNG T. ĐỒNG THÁP
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN PHÚ ĐÔNG

Đặng Thanh Vui

Phụ lục II

PHIẾU PHÂN TÍCH VÀ THẢO LUẬN BÀI DẠY MINH HỌA

(Đính kèm Hướng dẫn số 1091/HD-SGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Sở GDĐT)

- Họ và tên giáo viên dạy: .....
- Môn:.....Tiết/TKB:.....Tiết/chủ đề: .....
- Lớp: .....Trường: .....
- Tên bài học/chủ đề và số tiết dạy: .....

Nội dung	Tiêu chí	Ghi chú
1. Kế hoạch bài dạy	1. Mức độ phù hợp của các hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.	
	2. Mức độ rõ ràng, chính xác của mục tiêu, nội dung, sản phẩm, cách thức tổ chức thực hiện mỗi hoạt động học của học sinh.	
	3. Mức độ phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.	
	4. Mức độ phù hợp của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.	
2. Hoạt động của giáo viên	5. Mức độ chính xác, phù hợp, sinh động, hấp dẫn của nội dung, phương pháp và hình thức giao nhiệm vụ học tập cho học sinh.	
	6. Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh.	
	7. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.	
	8. Mức độ chính xác, hiệu quả trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh (làm rõ những nội dung/yêu cầu về kiến thức, kỹ năng học sinh cần ghi nhận, thực hiện).	
3. Hoạt động của học sinh	9. Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong lớp.	
	10. Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.	
	11. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.	
	12. Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.	

Phụ lục III

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TIẾT DẠY

(Đính kèm Hướng dẫn số 1091/HD-SGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Sở SDĐT)

- Họ và tên giáo viên dạy: .....
- Môn:.....Tiết/TKB:.....Tiết/chủ đề: .....
- Lớp: .....Trường: .....
- Tên bài học/chủ đề và số tiết dạy: .....

I. Tiêu chí đánh giá

Nội dung	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1. Kế hoạch bài dạy	1. Mức độ phù hợp của chuỗi *hoạt động học* với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.	5,0	
	2. Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kĩ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi *nhiệm vụ học tập*.	10,0	
	3. Mức độ phù hợp của *thiết bị dạy học và học liệu* được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh	5,0	
	4. Mức độ hợp lí của phương án *kiểm tra, đánh giá* trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.	10,0	
2. Hoạt động của giáo viên	5. Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển *giao nhiệm vụ* học tập.	10,0	
	6. Khả năng *theo dõi, quan sát, phát hiện* và xử lí kịp thời được thông tin phản hồi từ học sinh.	5,0	
	7. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các *biện pháp hỗ trợ* và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.	10,0	
	8. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc *tổng hợp, phân tích, đánh giá* kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.	10,0	
3. Hoạt động của học sinh	9. Khả năng *tiếp nhận và sẵn sàng* thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.	10,0	
	10. Mức độ *tích cực, chủ động, sáng tạo,* hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.	10,0	
	11. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong *trình bày, trao đổi, thảo luận* về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.	10,0	
	12. Mức độ *đúng đắn, chính xác, phù hợp* của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.	5,0	
Tổng cộng		**100**	

II. Nhận xét và đánh giá chung

- Giáo viên dạy tự nhận xét (nếu có):

.....

.....

.....

.....

- Người dự giờ nhận xét:

+ Ưu điểm:

.....

.....

.....

.....

+ Hạn chế:

.....

.....

.....

.....

III. Xếp loại giờ dạy

.....

....., ngày..... tháng năm 20....

Người dự

(Ký, ghi rõ họ và tên)

.....

**** Lưu ý:***

- Loại Giỏi (G): Tổng điểm từ 80 trở lên và các Tiêu chí 2, 8, 12 đạt điểm tối đa, các tiêu chí còn lại không bị điểm không (00).

- Loại Khá (Kh): Tổng điểm từ 65 đến dưới 80 điểm và các Tiêu chí 2, 8, 12 đạt từ 2/3 mức điểm tối đa trở lên, các tiêu chí còn lại không bị điểm không (00).

- Loại Trung bình (TB): Tổng điểm từ 50 đến dưới 65 điểm và các Tiêu chí 2, 8, 12 đạt từ ½ mức điểm tối đa trở lên, không có tiêu chí nào bị điểm không (00).

- Loại chưa đạt (CĐ): Các trường hợp còn lại./.